TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2021/HS-ST
Ngày 09-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trang Thái Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Phúc;

Ông Lê Văn Rẽn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy An – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nhiều - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Văn T (tên gọi khác: M), sinh ngày 06/8/1994, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn N và bà Lê Thị G; có vợ tên Nguyễn Thị Thùy D (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án: không có; tiền sự: Ngày 20/02/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng theo Quyết định số: 11/QĐ-TA (chấp hành xong ngày 19/02/2020). Ngày 13/01/2021, bị Công an xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số: 11/QĐ-XPHC (nộp phạt ngày 03/02/2021); nhân thân: Ngày 12/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu,

tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2018/HS-ST (chấp hành xong ngày 12/5/2020). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2021 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ ngày ngày 08/7/2021, tại khu vực ấp B, xã A, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Bến Cầu phối hợp cùng Công an xã A, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Trương Văn T ném 01 hộp giấy nhãn hiệu DOUBLE K bên trong chứa 02 bịch nilon trong suốt hàn kín, chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy) lên mái tôn chuồng gà nhà anh Hồ Văn L nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người và vật chứng.

Qua điều tra T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 22 giờ ngày 07/7/2021, T đi nhờ xe của người đi đường, từ nhà đến khu vực chân cầu G thuộc thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh gặp 01 người đàn ông tên Tâm (không rõ lai lịch) mua 02 bịch ma túy với giá 1.600.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, T cất giấu ma túy vào hộp giấy nhãn hiệu DOUBLE K về nhà sử dụng một lần, số còn lại cất giấu tại nhà. Đến khoảng 11 giờ ngày 08/7/2021, T lấy số ma túy còn lại đến nhà anh Hồ Văn L để sử dụng thì bị Công an kiểm tra và bắt quả tang.

Kết luận giám định số: 1016/KL-KTHS, ngày 10/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 (hai) bịch nilon trong suốt hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,2410gam.

Ngày 08/7/2021, kiểm tra nồng độ chất ma túy, phát hiện Trương Văn T có kết quả dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói niêm phong vụ số: 1016/KL-KTHS; 01 (một) hộp giấy nhãn hiệu DOUBLE K; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen, số Imei: 352877105820463.

Tại bản Cáo trạng số: 75/CT-VKSBC ngày 20 tháng 8 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Trương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của

Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trương Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định pháp luật.

Bị cáo Trương Văn T thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Trương Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh và điều luật áp dụng:

Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn T thừa nhận: Vào lúc 11 giờ ngày 08/7/2021, tại khu vực ấp B, xã A, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo cất giấu 02 (hai) bịch nilon chứa ma túy mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 1016/KL-KTHS, ngày 10/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng

bên trong trong suốt hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,2410gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng; phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu giữ. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Trương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 75/CT-VKSBC ngày 20 tháng 8 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ.

[3] Về tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bản thân của bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát, quản lý các chất ma túy và gây mất an ninh trật tự địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội. Người nghiện ma túy sẽ dễ bị thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, có lối sống buông thả, dễ vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội nên cần nghiêm trị. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích; có 02 tiền sự trong đó có 01 tiền sự chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với tính chất và mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn nên sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên Tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo là người nghiện ma túy, phạm tội nghiêm trọng, có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét đề nghị của Kiểm sát viên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1016/KL-KTHS là ma tuý còn lại sau giám định và 01 (một) hộp giấy hiệu DOUBLE K dùng chứa ma tuý không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen, số Imei: 352877105820463 của bị cáo T dùng vào việc liên lạc mua ma tuý nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Đối với người đàn ông tên Tâm bán ma túy cho bị cáo T, do không rõ nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trương Văn T, Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính xong.

[10] Đối với Hồ Văn L, qua xác minh hiện không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẻ xử lý sau.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn T (M) 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08 tháng 7 năm 2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1016/KL-KTHS và 01 (một) hộp giấy hiệu DOUBLE K.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen, số Imei: 352877105820463 của bị cáo Trương Văn T (M) dùng vào việc liên lạc mua ma tuý.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 8 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trương Văn Th (M) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Văn T (M) được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (vụ 1)
- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Nhà tạm giữ;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trang Thái Châu